

Phụ lục: ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026, DO TỈNH QUẢN LÝ (ĐỢT 1)

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

(Đơn vị tính: Triệu đồng)

STT	Nguồn vốn/Danh mục dự án	Quyết định đầu tư (hoặc quyết định chủ trương đầu tư, quyết định phê duyệt quyết toán)		Lũy kế vốn đã bố trí vốn đến hết kế hoạch năm 2025		Số vốn còn thiếu đến hết kế hoạch năm 2025		Kế hoạch vốn năm 2026	Số vốn năm 2026 điều chỉnh		Kế hoạch vốn năm 2026 sau khi điều chỉnh	Chủ đầu tư	Ghi chú	
		Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn ngân sách cấp tỉnh	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)		Trong đó: Vốn ngân sách cấp tỉnh	Điều chỉnh giảm (-)				Điều chỉnh tăng (+)
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn ngân sách cấp tỉnh										
	TỔNG SỐ		3.949.168	1.205.020	1.831.267	190.752	2.096.891	993.258	39.212	22.154	22.154	39.212		
A	ĐIỀU CHỈNH GIẢM KẾ HOẠCH VỐN		302.409	110.039	250.341	57.971	31.058	31.058	39.212	22.154		17.058		
I	Vốn đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất điều tiết về ngân sách tỉnh		253.025	64.010	202.015	13.000	30.000	30.000	37.903	21.903		16.000		
1	Hạ tầng kỹ thuật khu ở và thương mại phía Nam trường SOS, thuộc khu đô thị Đông Sơn, thành phố Thanh Hóa (MBQH số 30/QĐ-UBND ngày 04/01/2023)	8322/QĐ-UBND ngày 13/9/2023; 3525/QĐ-UBND ngày 10/11/2025	253.025	64.010	202.015	13.000	30.000	30.000	37.903	21.903		16.000	Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp	Dự án hoàn thành, đang phê duyệt quyết toán; không còn nhu cầu sử dụng vốn.
II	Chi xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước		49.384	46.029	48.326	44.971	1.058	1.058	1.309	251		1.058		
1	Đường giao thông khu du lịch suối cá thần, xã Cẩm Lương, huyện Cẩm Thủy.	3714/QĐ-UBND ngày 28/11/2025; 3525/QĐ-UBND ngày 10/11/2025	49.384	46.029	48.326	44.971	1.058	1.058	1.309	251		1.058	Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình giao thông	Dự án đã phê duyệt quyết toán; không còn nhu cầu sử dụng vốn.
B	ĐIỀU CHỈNH TĂNG KẾ HOẠCH VỐN		3.646.759	1.094.981	1.580.926	132.781	2.065.833	962.200			22.154	22.154		
I	Vốn đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất điều tiết về ngân sách tỉnh		3.485.740	1.059.391	1.420.158	97.442	2.065.582	961.949			21.903	21.903		
a	Dự án hoàn thành có quyết toán được duyệt		145.787	86.162	144.384	84.759	1.403	1.403			1.403	1.403		
1	Cơ sở hạ tầng giao thông thuộc dự án di dân tái định cư lòng hồ Yên Mỹ từ cao trình (+18.50) m đến cao trình (+20.36) m	5075/QĐ-UBND ngày 10/12/2021	47.994	47.994	47.761	47.761	233	233			233	233	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Bố trí vốn để thanh toán số vốn còn thiếu theo quyết toán được duyệt.
2	Cấp nước sạch cho xã Cẩm Vân, xã Cẩm Tâm, huyện Cẩm Thủy và xã Yên Lâm, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa	394/QĐ-UBND ngày 03/02/2026	70.092	10.467	69.625	10.000	467	467			467	467	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Bố trí vốn để thanh toán số vốn còn thiếu theo quyết toán được duyệt.
3	Đường giao thông từ trung tâm bản Suối Lóng, xã Tam Chung đi bản Sải Khao, xã Mường Lý (Đoạn nối tiếp với đường bản Ún đi bản Sải Khao), huyện Mường Lát	2655/QĐ-UBND ngày 26/7/2023	27.701	27.701	26.998	26.998	703	703			703	703	Ban QLDA đầu tư công trình giao thông	Bố trí vốn để thanh toán số vốn còn thiếu theo quyết toán được duyệt.
b	Dự án hoàn thành sau năm 2026		3.339.953	973.229	1.275.774	12.683	2.064.179	960.546			20.500	20.500		
1	Đầu tư xây dựng tuyến đường bộ ven biển đoạn Hoảng Thanh - Sầm Sơn và đoạn Tiên Trang - Khu kinh tế Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá - Phần GPMB	4050/QĐ-UBND ngày 24/12/2025	3.339.953	973.229	1.275.774	12.683	2.064.179	960.546			20.500	20.500	Ban QLDA đầu tư công trình giao thông	Bố trí vốn hoàn thành GPMB qua địa phận xã Tiên Trang thuộc dự án thành phần 2 đoạn Tiên Trang - Khu kinh tế Nghi Sơn.
II	Chi xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước		161.019	35.590	160.768	35.339	251	251			251	251		
a	Dự án hoàn thành có quyết toán được duyệt		161.019	35.590	160.768	35.339	251	251			251	251		
1	Đê, kè cửa sông Càn đoạn từ cống Mộng Giường đi xã Nga Thái, Nga Tân, huyện Nga Sơn	1663/QĐ-UBND ngày 13/5/2020	161.019	35.590	160.768	35.339	251	251			251	251	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Bố trí vốn để thanh toán số vốn còn thiếu theo quyết toán được duyệt.